

Thuận An, ngày 26 tháng 9 năm 2019

Số: 914/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1272/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Võ Văn T, sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT: 1096/11, ấp Tr, xã A, huyện K, tỉnh S; tạm trú: 225A/2, khu phố 1B, phường A, thị xã Th, tỉnh B.

Bà Nguyễn Thị Mai L, sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT: 1096/11, ấp Tr, xã A, huyện K, tỉnh S; tạm trú: Ô 33, 34 DC 22, khu phố 4, phường A, thị xã Th, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị Mai L tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã A, huyện K, tỉnh S theo số 06, ngày 04/02/2009. Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do không hiểu và chia sẻ với nhau nên cuộc sống hôn nhân thường căng thẳng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông T và bà L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Ông T và bà L có 01 người con tên Võ Thành T, sinh ngày 29/10/2009. Ông T và bà L thống nhất giao con cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, bà L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ, thực hiện từ tháng 10/2019.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông T và bà L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông T và bà L là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc các đương sự thỏa thuận ly hôn, nuôi con và tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị Mai L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Võ Thành T, sinh ngày 29/10/2009;

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2019 đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông T và bà L phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0036033 ngày 16/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Thuận An;
- UBND xã A, huyện K, tỉnh S;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Phạm Thị Anh Thư
(đã ký)